

Số: 99 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 27 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình

Thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cung cấp dữ liệu mở (Open data) của các cơ quan nhà nước tỉnh trên Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình tại địa chỉ <https://data.thaibinh.gov.vn/> nhằm công bố rộng rãi công khai cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ.

- Tạo môi trường công khai, minh bạch cung cấp dữ liệu mở cho người dân và doanh nghiệp để thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu

- Hoạt động cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước và phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh Thái Bình.

- Danh mục dữ liệu mở được rà soát, sửa đổi (nếu có) theo định kỳ, tối thiểu 6 tháng một lần; dữ liệu mở đã công bố theo danh mục phải được cập nhật hoặc bổ sung (nếu có) trong thời hạn không quá 03 tháng kể từ thời điểm công bố.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý, kết nối, chia sẻ sử dụng dữ liệu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình.

- Triển khai giải pháp kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để chia sẻ lên Cổng dữ liệu mở tỉnh đảm bảo đồng bộ và an toàn thông tin.



- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục dữ liệu mở, công bố các dữ liệu do các đơn vị, địa phương thu thập, quản lý và yêu cầu trong việc công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu cập nhật dữ liệu thuộc Danh mục dữ liệu mở tỉnh Thái Bình; chia sẻ dữ liệu phù hợp lên Cổng dữ liệu mở tỉnh Thái Bình.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Thường xuyên cập nhật hoặc bổ sung dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình trong thời hạn không quá 3 tháng kể từ thời điểm công bố theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ (*có danh mục tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này*).

- Định kỳ tối thiểu 6 tháng một lần (chậm nhất 30/6 và 31/12 hằng năm) rà soát, sửa đổi (nếu có) đối với Danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao (*có Mẫu tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này*).

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh về Cổng dữ liệu tỉnh Thái Bình.

- Tiếp nhận ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân để xác định mức độ ưu tiên và thực hiện công bố dữ liệu mở phù hợp với nhu cầu.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong xã hội, cộng đồng thực hiện các hoạt động xây dựng, đóng góp để mở rộng dữ liệu mở theo quy định tại Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

- Bố trí cán bộ làm đầu mối phụ trách đăng tải dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở tỉnh, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để quản lý tài khoản cho Cổng dữ liệu mở của đơn vị mình (cán bộ đầu mối phải là các cán bộ chuyên môn, kỹ thuật có khả năng tham mưu, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản trị dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ).

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khai thác dữ liệu mở của tỉnh có quyền và trách nhiệm:

- Tổ chức, cá nhân được quyền khai thác dữ liệu của mình hoặc dữ liệu của tổ chức, cá nhân khác khi được tổ chức, cá nhân đó chấp nhận, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Các trường hợp khác, dữ liệu của cơ quan nhà nước được chia sẻ cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Cơ quan khai thác dữ liệu có trách nhiệm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi kết nối, tiếp nhận dữ liệu chia sẻ theo quy định của cơ quan cung cấp dữ liệu và các quy định của pháp luật.



III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối, đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm phân công thành viên nội bộ cơ quan, địa phương mình thực hiện công việc cập nhật và đảm bảo việc cập nhật thường xuyên, đúng nội dung, đúng thời hạn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý cho việc thực hiện Kế hoạch.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo. / *giang*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX. *12*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Bích Hằng
Trần Thị Bích Hằng

THAI BINH



Phụ lục I

DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

(Kèm theo Kế hoạch số 99 /KH-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
1	Dữ liệu các tuyến xe khách	Mục đích: Quản lý, chia sẻ thông tin về các tuyến xe vận chuyển hành khách liên tỉnh có đầu bến trong tỉnh Thái Bình. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin về các tuyến xe vận tải hành khách liên tỉnh có đầu bến trong tỉnh Thái Bình.	Sở Giao thông vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
2	Dữ liệu về Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Mục đích: Quản lý, chia sẻ thông tin về Giấy phép kinh doanh vận tải Phạm vi: Toàn quốc. Nội dung: Thông tin về giấy phép kinh doanh vận tải được cấp.	Sở Giao thông vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
3	Dữ liệu về phù hiệu xe ô tô	Mục đích: Quản lý, chia sẻ thông tin về phù hiệu xe kinh doanh vận tải Phạm vi: Toàn quốc Nội dung: Thông tin về xe kinh doanh vận tải.	Sở Giao thông vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
4	Danh sách cầu	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin cầu. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin cầu.	- Sở Giao thông vận tải đối tuyến Quốc lộ được ủy thác quản lý và hệ thống tuyến đường tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện đối tuyến đường huyện	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
5	Danh sách tuyến đường	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin tuyến đường. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin tuyến đường.	- Sở Giao thông vận tải đối tuyến Quốc lộ được ủy thác quản lý và hệ thống tuyến đường tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện đối tuyến đường huyện;	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
6	Danh sách tuyến đường cấm dừng, đỗ xe	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin tuyến đường cấm dừng, đỗ xe. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin tuyến đường cấm dừng, đỗ xe.	- Sở Giao thông vận tải; - Ủy ban nhân dân cấp huyện đối tuyến đường huyện	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
7	Thông tin xe buýt	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin xe buýt. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin xe buýt.	Sở Giao thông Vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
8	Danh sách xe khách	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin xe khách Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin xe khách.	Sở Giao thông Vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
9	Các hãng taxi, thông tin xe taxi	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin các hãng taxi, thông tin xe taxi. Phạm vi: Toàn tỉnh; Nội dung: Thông tin các hãng taxi, thông tin xe taxi.	Sở Giao thông Vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
10	Địa điểm tuyển sinh, sát hạch	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin địa điểm tuyển sinh, sát hạch Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin địa điểm tuyển sinh, sát hạch.	Sở Giao thông Vận tải	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
11	Dữ liệu thông tin địa lý quy hoạch xây dựng	Mục đích: Quản lý thông tin quy hoạch xây dựng của tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) các quy hoạch (chung, chi tiết, chức năng) của tỉnh.	Sở Xây dựng	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
12	Cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Thái Bình	Mục đích: Nhằm cung cấp chính xác, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ nhu cầu quản lý nhà nước, phổ biến pháp luật, nghiên cứu, tìm hiểu, áp dụng và thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin về văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	Sở Tư pháp	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
13	Dữ liệu về học sinh	Mục đích: Quản lý, chia sẻ thông tin về học sinh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin về học sinh trong các cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
14	Công tra cứu điểm thi Trung học phổ thông quốc gia	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin điểm thi Trung học phổ thông quốc gia Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin điểm thi Trung học phổ thông quốc gia.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
15	Tra cứu điểm tuyển sinh lớp 10 Trung học phổ thông công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin điểm tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm... Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin điểm tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm...	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
16	Tra cứu điểm thi học sinh giỏi	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin điểm thi học sinh giỏi Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin điểm thi học sinh giỏi.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
17	Danh sách các trường học theo cấp học	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin các trường học theo cấp học. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin các trường học theo cấp học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
18	Tỷ lệ tốt nghiệp Trung học phổ thông	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin tỷ lệ tốt nghiệp THPT. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin tỷ lệ tốt nghiệp THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
19	Số lớp học trên các trường học	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin số lớp học trên các trường học. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin số lớp học trên các trường học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
20	Số giáo viên từng cấp	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin số giáo viên từng cấp. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin số giáo viên từng cấp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
21	Số học sinh từng cấp	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin số học sinh từng cấp. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin số học sinh từng cấp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
22	Cơ sở dữ liệu về Sàn thương mại điện tử tỉnh Thái Bình	Mục đích: Cung cấp thông tin các sản phẩm dịch vụ của Doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của tỉnh Thái Bình. Phạm vi: Trong và ngoài tỉnh. Nội dung: Cung cấp thông tin các sản phẩm dịch vụ của Doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của tỉnh Thái Bình trong tỉnh đến người tiêu dùng.	Sở Công thương	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
23	Cơ sở dữ liệu quy hoạch sử dụng đất	Mục đích: Quản lý cơ sở dữ liệu quy hoạch sử dụng đất. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Hỗ trợ công bố thông tin quy hoạch sử dụng đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
24	Cơ sở dữ liệu Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường	Mục đích: Quản lý cơ sở dữ liệu danh mục tài nguyên và môi trường. Nội dung: Hỗ trợ quản lý Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường. Phạm vi: Toàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
25	Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động	Mục đích: Cung cấp Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh được cấp giấy phép hoạt động	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
26	Thông tin xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố	Mục đích: Thông tin xã/phường/thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin xã/phường/ thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo huyện/thành phố.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
27	Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập	Mục đích: Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Số giường bệnh theo kế hoạch của các cơ sở y tế công lập/ngoài công lập	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020



TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
28	Cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin cơ cấu nhân lực y tế của đơn vị công lập	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
29	Danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế. Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở y tế	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
30	Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở y tế công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở y tế công lập.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
31	Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại cơ sở y tế công lập. Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại cơ sở y tế công lập	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
32	Danh sách các cơ sở tiêm chủng được công bố	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh sách các cơ sở tiêm chủng được cấp giấy phép hoạt động. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin danh sách các cơ sở tiêm chủng được cấp giấy phép hoạt động.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
33	Kế hoạch sử dụng thuốc	Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng thuốc. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng thuốc.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
34	Kế hoạch sử dụng hoá chất	Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng hoá chất. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng hoá chất.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
35	Kế hoạch sử dụng vật tư y tế	Mục đích: Quản lý, tra cứu kế hoạch sử dụng vật tư y tế. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin kế hoạch sử dụng vật tư y tế.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
36	Danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin danh sách cơ sở được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh dược.	Sở Y tế	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
37	Thông tin dữ liệu các thiết chế văn hoá thể thao cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố	Mục đích: Phục vụ công tác Quản lý, tham quan. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin).	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
38	Thông tin các di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh	Mục đích: Phục vụ công tác Quản lý, tham quan, học tập, nghiên cứu, quảng bá mảnh đất, con người Thái Bình ... Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin).	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
39	Thông tin các di tích quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh	Mục đích: Phục vụ công tác Quản lý, tham quan, học tập nghiên cứu. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin).	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
40	Dữ liệu về các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh	Mục đích: Phục vụ công tác Quản lý, tham quan, quảng bá.... Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin).	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
41	Dữ liệu về các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh	Mục đích: Phục vụ công tác Quản lý. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin).	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
42	Lịch sự kiện, lễ hội	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin lịch sự kiện, lễ hội Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin lịch sự kiện, lễ hội	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020



TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
43	Danh sách huấn luyện viên thể thao	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin huấn luyện viên thể thao. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin huấn luyện viên thể thao.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
44	Danh sách thông tin vận động viên thể thao	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin vận động viên thể thao. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin vận động viên thể thao.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
45	Danh sách thông tin trọng tài	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin trọng tài. Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin trọng tài	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
46	Di tích lịch sử cấp tỉnh	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin di tích lịch sử cấp tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin di tích lịch sử cấp tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
47	Danh sách bộ môn thể thao	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin bộ môn thể thao. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin bộ môn thể thao.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

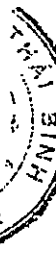
TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
48	Danh sách các đơn vị đạt chuẩn văn hoá cấp tỉnh	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh sách các đơn vị đạt chuẩn văn hoá cấp tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin danh sách các đơn vị đạt chuẩn văn hoá cấp tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
49	Báo cáo số lượng, chất lượng công chức từ cấp huyện trở lên năm (TT 11/2012/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo số lượng, chất lượng công chức từ cấp huyện trở lên năm (TT 11/2012/TT-BNV) Phạm vi: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ. Nội dung: Thông tin báo cáo số lượng, chất lượng công chức từ cấp huyện trở lên năm (TT 11/2012/TT-BNV)	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
50	Báo cáo số lượng, chất lượng công chức cấp xã trở lên năm..... (TT 11/2012/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo số lượng, chất lượng công chức cấp xã trở lên năm..... (TT 11/2012/TT-BNV) Phạm vi: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ. Nội dung: Thông tin báo cáo số lượng, chất lượng công chức cấp xã trở lên năm..... (TT 11/2012/TT-BNV)	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
51	Báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp huyện trở lên năm... .. (TT 11/2012/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp huyện trở lên năm... (TT 11/2012/TT-BNV). Phạm vi: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ. Nội dung: Thông tin báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp huyện trở lên năm... (TT 11/2012/TT-BNV).	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020



TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
52	Báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp xã trở lên năm... (TT 11/2012/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp xã trở lên năm... (TT 11/2012/TT-BNV). Phạm vi: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ. Nội dung: Thông tin báo cáo danh sách và tiền lương công chức từ cấp xã trở lên năm... (TT 11/2012/TT-BNV).	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
53	Biểu số 0102.K/BNV-TCHC: Số Đại biểu hội đồng nhân dân (TT 03/2018/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin biểu số 0102.K/BNV-TCHC: Số Đại biểu hội đồng nhân dân (TT 03/2018/TT-BNV). Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin biểu số 0102.K/BNV-TCHC: Số Đại biểu hội đồng nhân dân (TT 03/2018/TT-BNV).	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
54	Báo cáo số lãnh đạo Chủ chốt là Nữ (TT 03/2018/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo số lãnh đạo Chủ chốt là Nữ (TT 03/2018/TT-BNV) Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin báo cáo số lãnh đạo Chủ chốt là Nữ (TT 03/2018/TT-BNV)	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
55	Báo cáo Số lượng biên chế được giao (TT 03/2018/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo số lượng biên chế được giao (TT 03/2018/TT-BNV). Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin báo cáo số lượng biên chế được giao (TT 03/2018/TT-BNV)	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
56	Báo cáo Tỷ lệ thực hiện tinh giảm biên chế (TT 03/2018/TT-BNV)	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin báo cáo tỷ lệ thực hiện tinh giảm biên chế (TT 03/2018/TT-BNV). Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin báo cáo tỷ lệ thực hiện tinh giảm biên chế (TT 03/2018/TT-BNV).	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020



TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
57	Biểu số 0207.N/BNV-CBCCVC: Số lượt cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng (TT 03/2018/TT-BNV)	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin biểu số 0207.N/BNV-CBCCVC: Số lượt cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng (TT 03/2018/TT-BNV).</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin biểu số 0207.N/BNV-CBCCVC: Số lượt cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng (TT 03/2018/TT-BNV).</p>	Sở Nội vụ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
58	Biểu đồ tổng số doanh nghiệp: đăng ký mới, đăng ký thay đổi, tạm ngừng, giải thể, hoạt động trở lại	<p>Mục đích: Xem biểu đồ tổng số doanh nghiệp: đăng ký mới, đăng ký thay đổi, tạm ngừng, giải thể, hoạt động trở lại.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin biểu đồ tổng số doanh nghiệp: đăng ký mới, đăng ký thay đổi, tạm ngừng, giải thể, hoạt động trở lại</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
59	Hỏi đáp về đầu tư và đăng ký doanh nghiệp.	<p>Mục đích: Đăng bài, quản lý, tra cứu thông tin hỏi đáp về đầu tư và đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh.</p> <p>Nội dung: Thông tin hỏi đáp về đầu tư và đăng ký doanh nghiệp.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
60	Thông tin doanh nghiệp	<p>Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin doanh nghiệp.</p> <p>Phạm vi: Toàn tỉnh</p> <p>Nội dung: Thông tin doanh nghiệp</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020



TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
61	Diện tích rừng trồng mới tập trung phân theo loại rừng	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin diện tích rừng trồng mới tập trung phân theo loại rừng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin diện tích rừng trồng mới tập trung phân theo loại rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
62	Sản lượng gỗ phân theo loại hình kinh tế	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin sản lượng gỗ phân theo loại hình kinh tế. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin sản lượng gỗ phân theo loại hình kinh tế	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
63	Diện tích các loại cây trồng phân theo nhóm cây	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin diện tích các loại cây trồng phân theo nhóm cây. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin diện tích các loại cây trồng phân theo nhóm cây	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
64	Diện tích gieo trồng một số cây hàng năm	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin diện tích gieo trồng một số cây hàng năm. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin diện tích gieo trồng một số cây hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
65	Năng suất một số cây hàng năm	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin năng suất một số cây hàng năm Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin năng suất một số cây hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
66	Sản lượng một số cây hàng năm	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin sản lượng một số cây hàng năm. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin sản lượng một số cây hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
67	Diện tích và sản lượng lương thực có hạt	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin diện tích và sản lượng lương thực có hạt. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin diện tích và sản lượng lương thực có hạt.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
68	Số lượng, sản lượng sản phẩm chăn nuôi chủ yếu	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin số lượng, sản lượng sản phẩm chăn nuôi chủ yếu. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin số lượng, sản lượng sản phẩm chăn nuôi chủ yếu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
69	Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
70	Sản lượng thủy sản khai thác	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin sản lượng thủy sản khai thác Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin sản lượng thủy sản khai thác	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
71	Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin sản lượng thủy sản nuôi trồng Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin sản lượng thủy sản nuôi trồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
72	Biểu đồ tiến độ thực hiện công tác thanh tra	Mục đích: Xem biểu đồ Tiến độ thực hiện công tác thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Biểu đồ Tiến độ thực hiện công tác thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
73	Biểu đồ Tình hình thực hiện kiến nghị về tài chính	Mục đích: Xem biểu đồ Tình hình thực hiện kiến nghị về tài chính. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Biểu đồ Tình hình thực hiện kiến nghị về tài chính.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
74	Danh mục lĩnh vực thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh mục lĩnh vực thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin danh mục lĩnh vực thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
75	Danh mục kế hoạch thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh mục kế hoạch thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin danh mục kế hoạch thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
76	Danh mục đơn vị	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin danh mục đơn vị. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin danh mục đơn vị.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
77	Xây dựng kế hoạch thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin xây dựng kế hoạch thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin xây dựng kế hoạch thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
78	Quyết định thanh tra, quyết định giám sát đoàn thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin quyết định thanh tra, quyết định giám sát đoàn thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin quyết định thanh tra, quyết định giám sát đoàn thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
79	Thực hiện tiến độ thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin thực hiện tiến độ thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin thực hiện tiến độ thanh tra	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
80	Chi tiết tiến độ thực hiện thanh tra	Mục đích: Xem chi tiết tiến độ thực hiện thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Chi tiết tiến độ thực hiện thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
81	Kết luận thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin kết luận thanh tra. Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh. Nội dung: Thông tin kết luận thanh tra.	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
82	Kiến nghị thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin kiến nghị thanh tra Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh Nội dung: Thông tin kiến nghị thanh tra	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
83	Thực hiện kiến nghị thanh tra	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin thực hiện kiến nghị thanh tra Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh Nội dung: Thông tin thực hiện kiến nghị Thanh tra	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
84	Các văn bản, tài liệu mẫu	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin các văn bản, tài liệu mẫu Phạm vi: Thanh tra tỉnh, Cán bộ thanh tra cơ quan thuộc tỉnh Nội dung: Thông tin các văn bản, tài liệu mẫu	Thanh tra tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
85	Tình hình an ninh, trật tự	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội	Công an tỉnh	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
86	Kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
87	Kết quả nghiên cứu khoa học	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin kết quả nghiên cứu khoa học. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin kết quả nghiên cứu khoa học.	Sở Khoa học và Công nghệ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
88	Số tổ chức khoa học - công nghệ	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin số tổ chức khoa học - công nghệ Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: Thông tin số tổ chức khoa học - công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020
89	Tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường theo phân công, cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Mục đích: Quản lý, tra cứu thông tin tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường theo phân công, cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường theo phân công, cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Sở Khoa học và Công nghệ	11/7/2022	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020

Ghi chú: Danh mục dữ liệu mở nêu trên đã phê duyệt tại Quyết định 1472/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phụ lục II
MẪU DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Thái Bình)

TT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp lần đầu	Tần suất cung cấp
1					
2					
3					